

Số: /TB-SYT

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng năm 2022

THÔNG BÁO

Về cấp độ dịch của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về việc ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19";

Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19";

Sở Y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu thông báo cấp độ dịch của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cụ thể như sau:

Đánh giá phân loại cấp độ dịch cấp xã, phường, thị trấn của các huyện, thị xã, thành phố (thời điểm đánh giá 12 giờ 00 ngày 07/03/2022):

- Cấp 1 – Nguy cơ thấp (vùng xanh):	26 , chiếm 31,3%
- Cấp 2 – Nguy cơ trung bình (vùng vàng):	56 , chiếm 67,5%
- Cấp 3 – Nguy cơ cao (vùng cam):	01 , chiếm 1,2%
- Cấp 4 – Nguy cơ rất cao (vùng đỏ):	00

Sở Y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu trân trọng thông báo./.

(Đính kèm phụ lục Danh sách cấp độ dịch COVID-19)

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- Cục Y tế Dự phòng (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Sở, ban ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các PGĐ Sở Y tế;
- Các phòng chuyên môn Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Lưu VT, NV.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh An

PHỤ LỤC

Tổng hợp đánh giá cấp độ dịch tại địa phương
Theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và
Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế

(Thời điểm đánh giá 12 giờ 00 ngày 07/03/2022)

Đơn vị hành chính	TT	Tên xã/phường	Cấp độ dịch
Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu			
1. Thành phố Vũng Tàu			Cấp 2
	1	Phường 1	Cấp 2
	2	Phường Thắng Tam	Cấp 2
	3	Phường 2	Cấp 1
	4	Phường 3	Cấp 2
	5	Phường 4	Cấp 2
	6	Phường 5	Cấp 1
	7	Phường Thắng Nhì	Cấp 2
	8	Phường 7	Cấp 2
	9	Phường Nguyễn An Ninh	Cấp 2
	10	Phường 8	Cấp 2
	11	Phường 9	Cấp 2
	12	Phường Thắng Nhất	Cấp 2
	13	Phường Rạch Dừa	Cấp 2
	14	Phường 10	Cấp 1
	15	Phường 11	Cấp 2
	16	Phường 12	Cấp 2
	17	Xã Long Sơn	Cấp 2
2. Thành phố Bà Rịa			Cấp 2
	1	Phường Phước Hưng	Cấp 2
	2	Phường Phước Hiệp	Cấp 2
	3	Phường Phước Nguyên	Cấp 1
	4	Phường Long Toàn	Cấp 1
	5	Phường Long Tâm	Cấp 2
	6	Phường Phước Trung	Cấp 2
	7	Phường Long Hương	Cấp 2
	8	Phường Kim Dinh	Cấp 2
	9	Xã Tân Hưng	Cấp 2
	10	Xã Long Phước	Cấp 2
	11	Xã Hoà Long	Cấp 2

Đơn vị hành chính	TT	Tên xã/phường	Cấp độ dịch
3. Huyện Châu Đức			Cấp 2
	1	Xã Bàu Chinh	Cấp 2
	2	Thị trấn Ngãi Giao	Cấp 2
	3	Xã Bình Ba	Cấp 2
	4	Xã Suối Nghệ	Cấp 2
	5	Xã Xuân Sơn	Cấp 2
	6	Xã Sơn Bình	Cấp 2
	7	Xã Bình Giã	Cấp 2
	8	Xã Bình Trung	Cấp 2
	9	Xã Xà Bang	Cấp 2
	10	Xã Cù Bị	Cấp 2
	11	Xã Láng Lớn	Cấp 2
	12	Xã Quảng Thành	Cấp 2
	13	Xã Kim Long	Cấp 2
	14	Xã Suối Rao	Cấp 2
	15	Xã Đá Bạc	Cấp 2
	16	Xã Nghĩa Thành	Cấp 2
4. Huyện Xuyên Mộc			Cấp 2
	1	Thị trấn Phước Bửu	Cấp 2
	2	Xã Phước Thuận	Cấp 1
	3	Xã Phước Tân	Cấp 1
	4	Xã Xuyên Mộc	Cấp 2
	5	Xã Bông Trang	Cấp 2
	6	Xã Tân Lâm	Cấp 2
	7	Xã Bàu Lâm	Cấp 2
	8	Xã Hòa Bình	Cấp 1
	9	Xã Hòa Hưng	Cấp 2
	10	Xã Hòa Hiệp	Cấp 2
	11	Xã Hòa Hội	Cấp 2
	12	Xã Bưng Riềng	Cấp 1
	13	Xã Bình Châu	Cấp 2

Đơn vị hành chính	TT	Tên xã/phường	Cấp độ dịch
5. Huyện Long Điền			Cấp 2
	1	Thị trấn Long Điền	Cấp 2
	2	Thị trấn Long Hải	Cấp 2
	3	Xã An Ngãi	Cấp 2
	4	Xã Tam Phước	Cấp 2
	5	Xã An Nhứt	Cấp 2
	6	Xã Phước Tỉnh	Cấp 1
	7	Xã Phước Hưng	Cấp 2
6. Huyện Đất Đỏ			Cấp 1
	1	Thị trấn Đất Đỏ	Cấp 2
	2	Xã Phước Long Thọ	Cấp 1
	3	Xã Phước Hội	Cấp 1
	4	Xã Long Mỹ	Cấp 1
	5	Thị trấn Phước Hải	Cấp 1
	6	Xã Long Tân	Cấp 2
	7	Xã Láng Dài	Cấp 1
	8	Xã Lộc An	Cấp 1
7. Thị xã Phú Mỹ			Cấp 1
	1	Phường Phú Mỹ	Cấp 1
	2	Xã Tân Hoà	Cấp 1
	3	Xã Tân Hải	Cấp 1
	4	Phường Phước Hoà	Cấp 1
	5	Phường Tân Phước	Cấp 1
	6	Phường Mỹ Xuân	Cấp 1
	7	Xã Sông Xoài	Cấp 1
	8	Phường Hắc Dịch	Cấp 1
	9	Xã Châu Pha	Cấp 1
	10	Xã Tóc Tiên	Cấp 1
8. Huyện Côn Đảo			Cấp 3